TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 260/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 243/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Y, sinh năm: 2001; CCCD số: [redacted]
Địa chỉ: thôn A, xã G, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Trần Ngọc C, sinh năm: 1999; CCCD số: [redacted]
Địa chỉ: thôn P, xã Q, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2026, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên hai bên đã thống nhất thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C thỏa thuận chị Y chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: chị Phạm Thị Y và anh Trần Ngọc C thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- *Về các vấn đề khác*: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Thị Y chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004129 ngày 25/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hóa;
- UBND xã Quý Lộc, Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Xuân Tùng

TAND KHU VỰC 8

ZG4260626.TL.QDBA
863